

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **06/2020/HNGĐ-ST**

Ngày: 29 - 4 - 2020

V/v: “*Tranh chấp Ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn S

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành H

2. Ông Thạch N

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hồ Thị B - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng A - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 378/2019/TLST – HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2019, về việc “*Tranh chấp Ly hôn*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2020/QĐ-HNGĐ, ngày 13/3/2020, giữa:

Nguyên đơn:* **Chị Nguyễn ThịL, sinh năm 1995 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 3, khu phố Phú Thịnh, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

** Bị đơn:* **Anh Phạm Văn Ng**, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 1, ấp Tân Phú, xã Ph, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện 30/10/2019, các văn bản có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn ThịL trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn ThịL và anh Phạm Văn Ng chung sống với nhau tự nguyện từ năm 2014, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán của địa phương và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ph, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Trong quá trình chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc thời gian đầu, thời gian từ năm 2017 đến nay vợ chồng thường xuyên có mâu thuẫn xảy ra. Nguyên nhân mâu

thuần là vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, anh Ng không quan tâm đến gia đình, thường xuyên rượu chè, bài bạc, chị L đã nhiều lần khuyên giải, đã khởi kiện tại Tòa án trước đây, lúc đó anh Ng đã hứa thay đổi, nhưng sau đó anh Ng vẫn không thay đổi. Nay chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, do đó, đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Văn Ng.

- Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Tại đơn khởi kiện, chị Nguyễn Thị L đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được nuôi con là cháu Phạm Thị Như Y, sinh năm 2014 và yêu cầu anh Ng cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên, tại văn bản đề ngày 13/3/2020 và tại phiên tòa, chị L đã xin rút một phần yêu cầu khởi kiện về cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu tòa án xem xét giải quyết về việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và các vấn đề khác: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra, chị Nguyễn Thị L không yêu cầu gì thêm.

Đối với bị đơn anh Phạm Văn Ng: Tại đơn xin vắng mặt đề ngày 25/02/2020, anh Ng đồng ý với yêu cầu xin ly hôn của chị L.

Về con chung: Anh Ng đồng ý giao cháu Phạm Thị Như Y cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Ng không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không tranh chấp gì về tài sản và không có nợ chung.

Anh Ng đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

Ngoài ra, anh Phạm Văn Ng không yêu cầu gì thêm.

Quá trình Tòa án giải quyết vụ việc, anh Ng đã được Tòa án triệu tập họp lệ để tham gia phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, triệu tập tham gia phiên tòa, nhưng vẫn vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Phú phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án là đúng quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử là đúng quy định của pháp luật.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Việc kết hôn, chung sống giữa chị L và anh Ng là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, chị L cho rằng vợ chồng sống không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, anh Ng cũng đồng ý ly hôn, nên chị L yêu cầu ly hôn với anh Ng là có căn cứ. Do đó, căn cứ điều 51, 55, 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, đề nghị chấp nhận cho chị L được ly hôn với anh Ng.

Về con chung: Đề nghị giao con chung là cháu Phạm Thị Như Y cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do nguyên đơn có đơn xin rút yêu cầu về việc cấp dưỡng nuôi con, nên đề nghị đình chỉ giải quyết.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Ý kiến của Kiểm sát viên và đương sự;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị L khởi kiện xin ly hôn với anh Phạm Văn Ng, do bị đơn có nơi cư trú tại ấp Tân Phú, xã Ph, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Đối với bị đơn anh Phạm Văn Ng đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ các điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo luật định.

Về nội dung:

[1] *Về hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị L và anh Phạm Văn Ng tự nguyện chung sống với nhau năm 2014 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ph, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Xét thấy, đây là hôn nhân hợp pháp, tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật hôn nhân và gia đình đã quy định. Quá trình chung sống, chị L cho rằng vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2017 thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, anh Ng thường xuyên nhậu nhẹt, bài bạc, không quan tâm đến gia đình. Đối với anh Phạm Văn Ng cũng đồng ý ly hôn, đồng thời đã được Tòa án triệu tập để tham gia hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt. Qua xác minh tại gia đình anh Ng và tại địa phương thì giữa chị L và anh Ng phát sinh mâu thuẫn, cãi vã nhau. Từ đó thấy rằng, tình cảm vợ chồng giữa anh Ng và chị L không còn, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Tại phiên tòa, chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn và giữ nguyên yêu cầu ly hôn. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ các điều 51, 55, 56 của Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị L là phù hợp.

[2] *Về con chung, cấp dưỡng nuôi con:* Nguyên đơn chị Nguyễn Thị L yêu cầu được nuôi con chung là cháu Phạm Thị Như Y, còn bị đơn anh Phạm Văn Ng có văn bản đồng ý giao con chung cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Do đó, cần tuyên giao con chung là cháu Phạm Thị Như Y, sinh năm 2014 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do nguyên đơn chị Nguyễn Thị L xin rút yêu cầu, nên cần đình chỉ giải quyết về việc cấp dưỡng nuôi con là phù hợp.

[3] *Về tài sản chung và các vấn đề khác:* Không xem xét giải quyết do nguyên đơn không yêu cầu.

[4] Về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các điều 51, 55, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Áp dụng khoản 1 Điều 28; các điều 35, 39, 147, 227, 228, 244 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn ThịL, xử cho chị Nguyễn ThịL được ly hôn với anh Phạm Văn Ng.

2. *Về con chung, cấp dưỡng nuôi con:*

Tuyên giao cháu Phạm Thị Như Y, sinh năm 2014 cho chị Nguyễn ThịL trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Y trưởng thành đủ 18 tuổi.

Đình chỉ giải quyết yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con do chị Nguyễn ThịL xin rút yêu cầu.

3. *Về tài sản chung và các vấn đề khác:* Không xem xét giải quyết.

4. *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Chị Nguyễn ThịL phải nộp 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng mà chị Nguyễn ThịL đã nộp, theo biên lai thu tiền số 0011252, quyển số 0226 ngày 05/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Chị Nguyễn ThịL được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Phạm Văn Ng được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Đồng Phú;
- Chi cục THADS huyện Đồng Phú;
- Đương sự;
- UBND xã Ph;
- Lưu hs.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Văn S